



BC Centre for Disease Control
Provincial Health Services Authority

Provincial Tuberculosis Services

Main Switchboard
TB Services Fax

604 707 2692
604 707 2690

www.bccdc.ca

Vietnamese

para-AMINOSALICYLIC ACID para-AMINOSALICYLIC ACID

Para-aminosalicylic acid (PASER®) là thuốc kháng khuẩn dùng để trị bệnh lao.

Khi nào tôi nên dùng thuốc này? (When should I take this?)

- Dùng cùng với thức ăn để giảm bớt khó chịu dạ dày.
- Dùng thuốc này vào cùng giờ mỗi ngày. Điều này sẽ giúp quý vị nhớ uống thuốc.

Tôi nên dùng thuốc này như thế nào? (How should I take this?)

- Điều hết sức quan trọng là quý vị phải dùng thuốc này thường xuyên theo đúng chỉ thị của bác sĩ.
- Mở gói thuốc khi sẵn sàng dùng dùng liều thuốc của quý vị. Rắc tất cả các hạt thuốc vào thức ăn có chất chua như nước sốt táo hoặc sữa chua và nuốt chửng chứ không nhai, hoặc KHUẤY ĐỀU để pha vào trong thức uống trái cây như: nước ép cà chua, nước cam, nước nho, nước ép cranberry, nước táo hoặc nước pha trái cây (punch).
- **ĐỪNG dùng nếu gói thuốc bị phồng lên hoặc các hạt đã bị mất màu nâu nhạt và đổi thành màu nâu sậm hoặc màu tím.**
- Có thể thấy các hạt rỗng trong phân – trường hợp này là bình thường.

Tôi cần làm gì nếu tôi quên dùng một liều? (What should I do if I miss a dose?)

- Nếu quên dùng một liều, quý vị hãy dùng liều đó ngay khi nhớ ra. Nhưng nếu gần đến giờ của liều thuốc hôm sau, hãy bỏ qua liều lỡ quên này.
- **ĐỪNG dùng hai liều cùng lúc.**

Tôi có nên tránh thứ gì khi dùng thuốc này không? (Is there anything I should avoid when taking this?)

- Trước khi dùng **PASER**, nhớ cho bác sĩ, y tá hoặc dược sĩ biết tất cả các loại thuốc quý vị đang dùng (kể cả thuốc không cần toa). **ĐỪNG** bắt đầu dùng một thuốc mới mà không tham khảo ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

Có thể xảy ra một vài tác dụng phụ nào? (What are some possible side effects?)

- Buồn nôn và ói mửa
- Tiêu chảy
- Đau bụng

Vietnamese

para-AMINOSALICYLIC ACID para-AMINOSALICYLIC ACID

Lưu ý (Caution): Hãy gọi ngay lập tức cho bác sĩ hoặc y tá của mình nếu quý vị bị những triệu chứng sau đây:

- Phát ban
- Sốt
- Buồn nôn hoặc ói mửa liên tục
- Ăn mất ngon
- Da hoặc lòng trắng mắt bị vàng
- Mệt mỏi hoặc suy yếu khác thường
- Nước tiểu màu sậm, hồng hoặc có máu
- Phân đen
- Bất cứ tác dụng phụ dai dẳng nào khác

Cho bác sĩ biết nếu quý vị có bất cứ triệu chứng bất thường nào không được nhắc đến trong tờ thông tin này.

Quý vị có thể cần bổ túc Vitamin B12 nếu quý vị dùng PASER lâu hơn một tháng. Tham khảo ý kiến bác sĩ của mình nếu quý vị cảm thấy yếu hoặc mệt.

PASER có thể gây trở ngại cho một số **thử nghiệm ketone** trong nước tiểu.

Cho bác sĩ biết nếu quý vị đang có thai, dự tính có thai, hoặc nếu quý vị muốn cho con bú sữa mẹ.

Tôi nên cất giữ thuốc này ở đâu? (Where should I store this medication?)

- Cất gói thuốc nguyên cho đến khi sẵn sàng dùng.
- Để tránh xa tầm với của trẻ em.
- Cất giữ trong **tủ lạnh** hoặc **tủ đá** (dưới 15°C).
- Tránh nhiệt độ quá cao.
- Tránh ánh sáng trực tiếp.

Tôi gọi cho ai nếu tôi có bất cứ thắc mắc nào khác? (Where do I call if I have any other questions?)

Bác sĩ, y viện hoặc Trạm Y Tế Công Cộng của quý vị: _____

Y Viện Dịch Vụ TB Vancouver:

604-707-2692

Y Viện Dịch Vụ TB New Westminster:

604-707-2698

Dịch Vụ Chủng Ngừa và Nhà Thuốc BCCDC:

604-707-2580